

ĐỔI MỚI TRONG HOẠT ĐỘNG KH&CN Ở ĐỒNG NAI

ThS Trần Thị Dung

Phó Giám đốc Trung tâm Thông tin và Thống kê KH&CN Đồng Nai

Trong khoảng 10 năm trở lại đây, hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) ở Đồng Nai đã được đổi mới toàn diện theo hướng xóa bỏ cơ chế xin - cho, huy động nguồn lực của các ngành, các cấp; thu hút nguồn nhân lực KH&CN ngoài tỉnh; thiết lập tốt cơ chế liên kết 4 nhà (nhà khoa học - nhà quản lý - nhà doanh nghiệp - nhà nông) và có nhiều hoạt động tạo hiệu ứng xã hội thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng KH&CN trên nhiều lĩnh vực... Bài viết giới thiệu khái quát những đổi mới nổi bật này của tỉnh với mong muốn cung cấp thêm những kinh nghiệm để các địa phương khác cùng tham khảo.

Đổi mới trong thực hiện nhiệm vụ KH&CN

Để hoạt động nghiên cứu, triển khai các đề tài/dự án sát với thực tế, mang lại hiệu quả cao, Sở KH&CN Đồng Nai luôn chú trọng việc phối hợp với các sở, ban/ngành, viện nghiên cứu, trường đại học; cử cán bộ về các huyện, thị xã, thành phố trực tiếp nắm bắt nhu cầu của từng địa phương. Để gắn trách nhiệm của cơ sở với các đề tài/dự án được triển khai, Đồng Nai áp dụng cơ chế 50-50 và 70-30. Cụ thể, đối với đề tài/dự án cấp tỉnh thì sử dụng 100% kinh phí của Sở KH&CN; đề tài/dự án cấp huyện thì sử dụng 50% kinh phí ngân sách địa phương và 50% ngân sách Sở KH&CN; đề tài/dự án cấp ngành thì sử dụng 30% kinh phí của ngành và 70% kinh phí của Sở KH&CN. Bằng cách làm này, trong 5 năm (2011-2015) đã có 114 đề tài/dự án KH&CN được triển khai. Trong đó đã nghiệm thu và chuyển giao ứng dụng 88 đề tài/dự án cấp huyện, cấp ngành. Cơ chế này đã có tác động mạnh đến việc khuyến khích các huyện chủ động trong việc soát xét tính khả thi của từng đề tài/dự án.

Song song đó, Đồng Nai cũng mạnh dạn đề xuất triển khai chương trình phát triển cây trồng, vật nuôi chủ lực và xây dựng thương hiệu sản phẩm nông nghiệp giai đoạn 2011-2015. Kết quả, đến năm 2015 đã xây dựng được 17 thương hiệu sản phẩm



Bộ trưởng Bộ KH&CN Lào thăm Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai

nông nghiệp, trong đó có 3 thương hiệu sản phẩm đạt tiêu chuẩn GlobalGAP. Cách làm này đã giúp các địa phương có điều kiện tiếp cận và ứng dụng nhiều tiến bộ kỹ thuật. Đặc biệt, để giúp hoạt động KH&CN ở cấp huyện đi vào chiều sâu, Sở đã mạnh dạn cử cán bộ chuyên trách do Sở trả lương về làm việc trực tiếp tại phòng Kinh tế hạ tầng hoặc phòng Kinh tế các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh. Đội ngũ này có vai trò đề xuất và triển khai thực hiện các chương trình, nhiệm vụ KH&CN tại địa phương.

Bên cạnh đó, việc đổi mới cơ chế sử dụng ngân

sách nhà nước cho KH&CN và huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho KH&CN cũng được chú trọng và luôn duy trì mức tăng trưởng. Cụ thể, giai đoạn 2011-2015, kinh phí từ ngân sách dành cho hoạt động KH&CN của Đồng Nai luôn ở mức năm sau cao hơn năm trước. Bình quân hàng năm tăng 30,47% (kinh phí sự nghiệp KH&CN tăng 23,07%, kinh phí đầu tư phát triển KH&CN tăng 45,15%). Trong đó, kinh phí sự nghiệp KH&CN được UBND tỉnh cân đối luôn cao hơn kinh phí của Bộ KH&CN thông báo.

Theo thống kê trong 5 năm, kinh phí đầu tư phát triển KH&CN bố trí đúng đối tượng KH&CN so với tổng kinh phí đầu tư chiếm tỷ trọng 66,60%, bố trí cho các ngành khác là 33,4%. Riêng năm 2015, sau khi áp dụng Luật KH&CN 2013 kinh phí đầu tư đúng đối tượng chiếm 98,8%.

Chú trọng phát triển tiềm lực KH&CN

Với định hướng ưu tiên 2 lĩnh vực nông nghiệp và cải cách hành chính hướng tới chính phủ điện tử, Đồng Nai triển khai mạnh 3 chương trình mũi nhọn về công nghệ thông tin, công nghệ sinh học và đào tạo phát triển nguồn nhân lực. Cho đến nay, Đồng Nai đã hoàn tất chương trình phổ cập trình độ A tin học cho cán bộ xã, ấp và trình độ B tin học cho cán bộ chủ chốt; đã đào tạo được 2.015 học viên cao học; trong 5 năm (2011-2015), Đồng Nai đã tập trung đầu tư triển khai 10 dự án phát triển tiềm lực KH&CN và đưa vào sử dụng có hiệu quả trong thực tế.

Trong đó nổi bật nhất phải kể đến việc đầu tư xây dựng Trung tâm Ứng dụng công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai tại huyện Cẩm Mỹ, với diện tích ban đầu 208 ha. Đây là mô hình phát triển dựa trên sự kế thừa, tiếp thu có chọn lọc kết quả nghiên cứu của các viện và trung tâm nghiên cứu, trường đại học trong và ngoài nước để xây dựng các mô hình thực nghiệm chuyển giao kết quả nghiên cứu đến doanh nghiệp và nông dân. Hiện nay, Trung tâm đã thực nghiệm đánh giá lựa chọn được giống, quy trình, giá thể trồng trong nhà màng của 17 giống dưa lê vân lưới, 8 giống dưa leo có năng suất và chất lượng cao; đang nghiên cứu thử nghiệm và thực nghiệm giống, quy trình, giá thể trồng cà chua, ớt ngọt và các loại rau ăn lá; trồng thực nghiệm 10.000 m² giống hoa lan các loại. Hiện tại, Trung tâm đã làm chủ được 14 quy trình công nghệ và triển khai ứng dụng cho



Mô hình sản xuất nông nghiệp sạch tại Trung tâm Ứng dụng công nghệ sinh học

3 cơ sở sản xuất bạch phôi nấm trên địa bàn. Trung tâm đang triển khai dự án hỗ trợ chuyển đổi mô hình chăn nuôi nhỏ lẻ thành mô hình nuôi trồng nấm linh chi và nấm bào ngư cho bà con nông dân tại xã Xuân Đường, huyện Cẩm Mỹ. Với mục tiêu chuyển giao quy trình đối với những giống vật nuôi chưa được phổ biến rộng trong nông dân theo quy mô hộ gia đình, Trung tâm đã xây dựng các mô hình và quy trình nuôi chồn sản xuất cà phê chồn, nuôi heo rừng bán hoang dã, nuôi dúi bán công nghiệp, nuôi chim trĩ, gà đông tảo và phát triển đàn bằng thụ tinh nhân tạo, nuôi ong mật với hệ thống hạ thủy phần 500 kg/mé. Trung tâm đang triển khai dự án sản xuất tinh và nâng cao hiệu quả sinh sản ở giống bò Úc Droughmaster. Tận dụng phế phẩm trong trồng trọt và phân trong chăn nuôi, Trung tâm đã xây dựng xưởng phân vi sinh công suất 150 tấn/tháng. Đặc biệt, Trung tâm đã khảo nghiệm thành công giống cây siêu cao lương và đang thử nghiệm đánh giá quy trình để nhân rộng thành loại cây trồng mới có hiệu quả cao và thị trường đa dạng vì có thể làm nguyên liệu cho chăn nuôi, sản xuất viên nén sinh học, đường cao cấp và xăng sinh học. Với những kết quả trên, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành quyết định phê duyệt thành lập Khu Công nghệ cao công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai và Trung tâm Ứng dụng công nghệ sinh học tỉnh Đồng Nai là tổ chức hạt nhân của Khu.

Trong lĩnh vực đo lường, Trung tâm Đo kiểm được xây dựng tại huyện Nhơn Trạch có hệ thống trang thiết bị hiện đại, đồng bộ với 7 lĩnh vực đo lường, 10 lĩnh vực thử nghiệm, 21 phạm vi kiểm định được công nhận... đã giúp cho hoạt động của Trung tâm

đáp ứng các yêu cầu của sản xuất, phân phối lưu thông, phục vụ công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh và mở rộng cả vùng Nam Bộ.

Việc xây dựng và sử dụng có hiệu quả hạ tầng kỹ thuật KH&CN cũng là yếu tố đột phá trong phát triển tiềm lực KH&CN tỉnh Đồng Nai. Tiêu biểu là việc xây dựng Trung tâm Tích hợp dữ liệu của Sở KH&CN (Data Center) được đánh giá đạt các tiêu chuẩn quốc tế TIA-942 (TIA: Telecommunications Industry Association - Hiệp hội công nghiệp viễn thông) về trung tâm tích hợp dữ liệu, và đã đạt được các yêu cầu về an ninh thông tin theo tiêu chuẩn ISO/IEC 27001:2005. Với đội ngũ nhân lực có trình độ cao về công nghệ, Trung tâm đã thực hiện tốt các dịch vụ gia tăng trên Internet, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cao cho việc hosting, lưu trữ và sao lưu dữ liệu các cổng thông tin điện tử, hệ thống thông tin trong tỉnh và các cơ quan, doanh nghiệp ngoài tỉnh hoạt động ổn định và hiệu quả.

Trong lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng, với cách làm sáng tạo, các đơn vị trực thuộc Sở đã phát hiện 61 trạm kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh vi phạm về đo lường và chất lượng, xử phạt với số tiền 6,2 tỷ đồng. Kết quả, đã tác động đến hơn 250 trạm kinh doanh xăng dầu khác nộp đơn xin sửa chữa, kiểm định lại trụ bơm xăng dầu. Sau khi hoạt động kinh doanh xăng dầu không còn gian lận, Đồng Nai đã chuyển sang chấn chỉnh hoạt động kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ. Cụ thể, qua kiểm tra 50 doanh nghiệp kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh đã có 47/50 doanh nghiệp vi phạm về hàm lượng vàng với mức độ vi phạm khá nghiêm trọng, tiến hành xử phạt với số tiền hơn 1 tỷ đồng. Kết quả kiểm tra này cũng đã tác động đến hơn 180 doanh nghiệp tự giác làm đơn xin hỗ trợ đánh giá lại chính xác tuổi vàng để thực hiện công bố và ghi tem, nhãn cho phù hợp với thực tế nhằm thực hiện đúng quy định pháp luật trong việc sản xuất, kinh doanh vàng trang sức, mỹ nghệ.

Chủ động đào tạo và thu hút nguồn nhân lực

Xác định nhân lực là yếu tố quan trọng trong phát triển KH&CN nên từ rất sớm Đồng Nai đã quan tâm đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt là từ khi tỉnh có Nghị quyết ban hành Đề án phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và Sở KH&CN được chấp thuận chủ trương triển khai chương trình đào tạo sau đại học (còn gọi là

Chương trình 2) để cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh.

Kết quả, giai đoạn 2006-2010 có 356 người tham gia Chương trình và giai đoạn 2011-2015 là 1.659 người tham gia. Tổng số học viên trong giai đoạn 2006-2015 là 2.015. Trong đó, giai đoạn 2011-2015 học viên có trình độ tiến sỹ tăng nhanh, từ 12 học viên trong giai đoạn 2006-2010 tăng lên 142 học viên trong giai đoạn 2011-2015. Triển vọng trong giai đoạn 2016-2020, số học viên tham gia Chương trình trình độ tiến sỹ sẽ tăng nhanh hơn vì theo kết quả khảo sát có 160 người tốt nghiệp thạc sỹ có nguyện vọng học tiếp tiến sỹ.

Trong giai đoạn 2011-2015 số lượng học viên thuộc lĩnh vực khoa học, giáo dục và đào tạo chiếm tỷ lệ cao nhất trong các ngành (26,9%), tiếp theo là các ngành khoa học tự nhiên (18,6%), khoa học y dược (15,5%), và khoa học kỹ thuật (12,6%). Như vậy, so với mục tiêu là ưu tiên đào tạo các lĩnh vực: giáo dục, y tế, khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật. Chương trình đã đi đúng hướng, đúng mục tiêu đặt ra. Đội ngũ lao động chất lượng cao được đào tạo đang phát huy tác dụng trong nhiều lĩnh vực khác nhau cho địa phương. Bên cạnh đó, Sở KH&CN cũng đã trình UBND tỉnh xem xét ban hành Quy định chính sách sử dụng và trọng dụng cá nhân hoạt động KH&CN tỉnh Đồng Nai.

Cùng với Chương trình 2, Chương trình đào tạo năng khiếu Robot cho học sinh THPT và THCS với mục đích nuôi dưỡng niềm đam mê sáng tạo khoa học kỹ thuật cho thế hệ trẻ cũng được chú trọng. Hầu hết các học viên tham gia chương trình này đã thi vào các trường đại học chuyên ngành khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật. Đây sẽ là nguồn nhân lực bổ sung vào lĩnh vực KH&CN cho cả nước nói chung và cho tỉnh Đồng Nai nói riêng.

Có thể nói, việc đổi mới hoạt động KH&CN của Đồng Nai đã bắt đầu khơi dậy các nguồn lực, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Để hoạt động KH&CN tiếp tục được phát huy, phát triển và nhân rộng hơn nữa, Sở KH&CN Đồng Nai chủ trương tiếp tục đổi mới và bám sát việc thực hiện các mục tiêu đã đặt ra.